HB2150

BẢN GHI NHỚ

giữa

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

và

CHÍNH PHỦ Ô-XTƠ-RÂY-LI-A

VỀ VIỆC NHẬN TRỞ LẠI CÔNG DÂN VIỆT NAM BỊ TRỤC XUẤT DO VI PHẠM PHÁP LUẬT Ô-XTƠ-RÂY-LI-A

=======

Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây gọi là Chính phủ Việt Nam) và Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a (sau đây gọi là Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a),

Với lòng mong muốn phát triển quan hệ hữu nghị giữa hai nước,

Nhằm xây dựng những thủ tục thống nhất giữa các cơ quan chức năng của hai chính phủ liên quan đến những công dân Việt Nam bị trục xuất, bị buộc trở lại hoặc bị di dời (sau đây gọi là "bị trục xuất") từ Ô-xtơ-rây-li-a,

Đã ghi nhận như sau:

1. Cơ quan chức năng

1.1. Nhằm mục đích thực hiện các cam kết theo Bản ghi nhớ này, các cơ quan chức năng của hai chính phủ sẽ là Bộ Công an của Chính phủ Việt Nam và Bộ Di trú và Đa Văn hoá của Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a. Mỗi chính phủ sẽ chỉ định cơ quan điều phối chịu trách nhiệm bảo đảm việc thông tin và thực hiện có hiệu quả Bản ghi nhớ này. Về phía chính phủ Việt Nam, cơ quan điều phối sẽ là Cục Quản lý Xuất nhập cảnh - Bộ Công an Việt Nam tại Hà Nội. Về phía chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a, cơ quan điều phối sẽ là Đại sứ quán Ô-xtơ-rây-li-a tại Hà Nội.

2. Những thủ tục chung

2.1. Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a cùng quyết định thực hiện trách nhiệm và cam kết tại Bản ghi nhớ này phù hợp với nội luật và quy định của từng nước, với luật pháp và thông lệ quốc tế.

2.2. Phù hợp với pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế, Chính phủ Việt Nam sẽ nhận trở lại những công dân Việt Nam bị Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a trục xuất do vi phạm pháp luật Ô-xtơ-rây-li-a theo những nguyên tắc và thủ tục nêu tại Bản ghi nhớ này.

2.3. Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a sẽ đưa ra quyết định việc trục xuất công dân Việt Nam vi phạm pháp luật Ô-xtơ-rây-li-a trên cơ sở phù hợp với pháp luật Ô-xtơ-rây-li-a và pháp luật quốc tế, có tính đến khía cạnh nhân đạo, tính thống nhất gia đình và tình cảm của từng người một.

2.4. Việc trục xuất phải đảm bảo nguyên tắc trật tự, an toàn và tôn trọng nhân phẩm của những người bị trục xuất.

2.5. Người bị trục xuất có quyền chuyển từ Ô-xtơ-rây-li-a về Việt Nam các khoản tiền và tài sản hợp pháp của mình sau khi đã giải quyết các khoản nợ và thực hiện các phán quyết của toà án.

3. Đối tượng và điều kiện nhận trở lại

3.1. Chính phủ Việt Nam sẽ tiếp nhận những công dân Việt Nam quy định tại Bản ghi nhớ nếu người đó được khẳng định là:

a/ Có quốc tịch Việt Nam, đồng thời không có quốc tịch Ô-xtơ-rây-li-a hoặc bất kỳ một nước nào khác;

b/ Có nơi thường trú hợp pháp tại Việt Nam trước khi đến Ô-xtơ-rây-li-a; hoặc có thân nhân ở Việt Nam bảo lãnh;

c/ Đã vi phạm pháp luật Ô-xtơ-rây-li-a và là đối tượng trục xuất khỏi Ô-xtơ-rây-li-a phù hợp với pháp luật Ô-xtơ-rây-li-a;

d/ Đã bị tuyên án phạt tù tại Ô-xtơ-rây-li-a và đã thi hành xong án phạt tù hoặc đã được miễn thi hành án hoặc được giảm thời gian thi hành án phạt tù phù hợp với pháp luật Ô-xtơ-rây-li-a.

3.2. Đối với những người là đối tượng điều chỉnh của Bản ghi nhớ này nhưng đến Ô-xtơ-rây-li-a từ một nước thứ ba và có nơi thường trú ở đó trước khi đến Ô-xtơ-rây-li-a thì Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a sẽ thu xếp để người này được trở về nước thứ ba đó. Trong trường hợp Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a không đưa được về nước thứ ba đó, phía Việt Nam sẽ xem xét nhận trở lại từng trường hợp một theo nguyện vọng của đương sự và trên tinh thần hợp tác, nhân đạo.

4. Nhận trở lại trong trường hợp nhầm lẫn

4.1. Những người đã được đưa trở về Việt Nam mà sau đó Chính phủ Việt Nam quyết định là không đáp ứng đủ các điều kiện nhận trở lại, Chính phủ Việt Nam sẽ thông báo bằng văn bản cho Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a, kèm

theo những tài liệu hỗ trợ. Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a có trách nhiệm đưa những người này trở lại Ô-xtơ-rây-li-a.

5. Thủ tục tiếp nhận

5.1. Sau khi quyết định rằng một người là đối tượng điều chỉnh của Bản ghi nhớ này, Đại sứ quán Ô-xtơ-rây-li-a tại Việt Nam, thay mặt Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a, chuyển những tài liệu sau cho Cục Quản lý Xuất Nhập cảnh - Bộ Công An Việt Nam, đồng gửi Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao Việt Nam một bản:

a. Công hàm ngoại giao đề nghị phía Việt Nam xem xét tiếp nhận; và

b. Danh sách và tờ khai chi tiết cá nhân cho từng người (mẫu kèm theo phụ lục của Bản ghi nhớ này); và

c. Các tài liệu khác liên quan đến nhân thân, quốc tịch của người dự định bị trục xuất; và

d. Bản sao văn bản pháp lý dẫn đến việc trục xuất, có thể là:

- Một lệnh trục xuất; hoặc
- Một văn bản pháp lý về việc huỷ thị thực; hoặc
- Một tuyên bố chỉ rõ những cơ sở pháp lý cho việc di dời khỏi Ô-xtơ-rây-li-a.

5.2. Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a sẽ cung cấp các bản dịch sang tiếng Việt của tất cả các tài liệu trên đã được cơ quan có thẩm quyền Ô-xtơ-rây-li-a chứng thực.

5.3. Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a sẽ thu xếp và tạo điều kiện thuận lợi để viên chức có thẩm quyền của Việt Nam ở Ô-xtơ-rây-li-a phỏng vấn người dự định bị trục xuất, đặc biệt là các chi tiết liên quan đến nhân thân, quốc tịch và nơi thường trú cuối cùng của người đó.

5.4. Liên quan đến vấn đề này, ghi nhận đôi khi đại diện nhà chức trách Việt Nam có thể cần phải đi từ Việt Nam sang Ô-xtơ-rây-li-a để phỏng vấn người dự định bị trục xuất.

5.5. Trong vòng 45 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a về tiếp nhận trở lại Việt Nam người dự định bị trục xuất, Chính phủ Việt Nam sẽ thông báo bằng văn bản cho Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a việc Chính phủ Việt Nam có chấp nhận người đó trở về hay không. Trường hợp thấy đương sự thuộc đối tượng điều chỉnh tại Bản ghi nhớ này, Bộ Công An Việt Nam sẽ cấp Giấy thông hành kèm theo thư chính thức gửi cho Đại sứ quán Ô-xtơ-rây-li-a tại Hà Nội. Trường hợp người dự kiến trở về không phải là đối tượng điều chỉnh của Bản ghi nhớ này, Chính phủ Việt Nam sẽ cung cấp cho Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a các lý do cùng với các tài liệu hỗ trợ.

5.6. Chậm nhất là 15 ngày trước chuyến bay đưa những người được phía Việt Nam đồng ý tiếp nhận, Đại sứ quán Ô-xtơ-rây-li-a thông báo cho Bộ Công An và Bộ Ngoại giao Việt Nam về thời gian, cửa khẩu nhập cảnh, số hiệu, thời gian chuyến bay dự kiến, danh sách người trở về và các chi tiết nhân thân của các viên chức được Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a uỷ nhiệm áp giải (họ tên, ngày sinh, số hộ chiếu, thời gian lưu trú ở Việt Nam..). Việc trục xuất những người nêu trên chỉ được thực hiện sau khi phía Việt Nam đã khẳng định việc tiếp nhận.

5.7. Khi bàn giao người bị trục xuất tại sân bay Việt Nam, viên chức áp giải sẽ đưa ra một danh sách những người bị trục xuất, kèm theo hồ sơ y tế, nếu có và các giấy tờ đi lại của họ. Đại diện của hai chính phủ sẽ ký vào danh sách đó tại sân bay.

6. Chi phí

6.1. Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a chịu mọi chi phí liên quan đến việc trục xuất công dân Việt Nam từ Ô-xtơ-rây-li-a về Việt Nam. Quy định này cũng áp dụng đối với việc thu xếp cho viên chức có thẩm quyền của Việt Nam phỏng vấn những người dự định bị trục xuất như quy định tại phần thủ tục tiếp nhận. Trong trường hợp ngoại lệ đại diện có thẩm quyền của Việt Nam cần phải đến Ô-xtơ-rây-li-a để phỏng vấn người dự kiến bị trục xuất, Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a sẽ đáp ứng những chi phí đi lại theo thoả thuận giữa hai bên trên cơ sở từng trường hợp một. Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a cũng sẽ chịu chi phí nhận trở lại như quy định tại phần nhận trở lại trong trường hợp nhầm lẫn.

6.2. Để thực hiện việc đưa trở lại người thuộc đối tượng điều chỉnh của Bản ghi nhớ này, Chính phủ Ô-xtơ-rây-li-a sẽ giúp đỡ về tài chính cho Chính phủ Việt Nam để:

a/ Tổ chức xác minh nhân thân và xem xét tiếp nhận người trở về (xác minh quốc tịch, nơi cư trú trước kia ở Việt Nam,...);

b/ Tổ chức tiếp nhận và đưa người bị trục xuất về nơi sinh sống;

c/ Trợ giúp ban đầu để những người trở về sớm tạo dựng cuộc sống ổn định ở Việt Nam.

7. Hiệu lực áp dụng

7.1. Bản ghi nhớ này có hiệu lực sau 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày ký.

7.2. Bản ghi nhớ này có giá trị trong thời hạn năm năm và tự động được gia hạn từng ba năm một, nếu 6 tháng trước khi Bản ghi nhớ hết hiệu

lực hai bên không thông báo bằng văn bản về việc chấm dứt hiệu lực của Bản ghi nhớ này.

8. Bổ sung và giải quyết bất đồng

Bản ghi nhớ này có thể được thay đổi, bổ sung theo sự thoả thuận bằng văn bản của hai Chính phủ.

Hai Chính phủ cam kết giải quyết các bất đồng về việc giải thích và thực hiện Bản ghi nhớ này thông qua trao đổi hữu nghị.

Bản ghi nhớ này được ký tại Hà Nội ngày 15 tháng 6 năm 2001 thành hai bản gốc bằng tiếng Việt và tiếng Anh, cả hai văn bản đều có giá trị như nhau.

THAY MẶT
CHÍNH PHỦ NƯỚC
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

NGÀI NGUYỄN DY NIÊN
BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO

THAY MẶT
CHÍNH PHỦ Ô-XTƠ-RÂY-LI-A

NGÀI PHILIP RUDDOCK, MP
BỘ TRƯỞNG BỘ DI TRÚ
VÀ ĐA VĂN HOÁ

MEMORANDUM OF UNDERSTANDING

between

THE GOVERNMENT OF AUSTRALIA

and

THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CONCERNING THE RE-ADMITTANCE OF VIETNAMESE CITIZENS WHO ARE DEPORTED DUE TO BREACHES OF AUSTRALIAN LAWS

The Government of Australia (hereafter referred to as the Australian government) and the Government of the Socialist Republic of Vietnam (hereafter referred to as the Vietnamese government),

With a desire to develop the friendly relationship between the two countries,

In order to establish uniform procedures between the competent authorities of both governments concerning Vietnamese citizens who are deported, returned or removed (hereafter referred to as "deported") from Australia,

Record the following understandings:

1. Competent authorities

1.1. For the purposes of implementing commitments under this Memorandum of Understanding, the competent authorities of the governments will be the Department of Immigration and Multicultural Affairs for the Australian government and the Ministry of Public Security for the Vietnamese government. Each government will designate a coordinating authority that will be responsible for ensuring effective communication and implementation of this Memorandum of Understanding. For the Australian government, the coordinating authority will be the Australian Embassy in Hanoi. For the Vietnamese government, the coordinating authority will be the Immigration Department of the Ministry of Public Security in Hanoi.

2. Common procedures

2.1. The Australian government and the Vietnamese government jointly determine to exercise their responsibilities and commitments under this Memorandum of Understanding in accordance with the domestic laws and regulations of each country and international law and practice.

2.2. In accordance with Vietnamese and international law, the Vietnamese government will re-admit Vietnamese citizens who have been deported by the Australian government due to breaches of Australian laws according to the principles and procedures set out in this Memorandum of Understanding.

2.3. The Australian government will make decisions on the deportation of Vietnamese citizens who have breached Australian laws with due regard to Australian and international law, considering humanitarian aspects, family unity and the sentiments of each individual.

2.4. The deportation must ensure the principles of order, safety and a respect for the human dignity of the deportees.

2.5. The deportees have the right to transfer from Australia to Vietnam monies and assets legally belonging to them after settling their debts and carrying out court verdicts.

3. Eligibility and conditions for re-admittance

3.1. The Vietnamese government will accept a person subject to this Memorandum of Understanding if that person is confirmed as:

a. Having Vietnamese citizenship, while simultaneously not having citizenship of Australia or any other country;
b. Having a legal permanent residence in Vietnam before going to Australia, or being sponsored by a relative in Vietnam;
c. Having breached Australian laws and being subject to deportation from Australia in accordance with Australian laws;
d. Having been sentenced to prison in Australia, and having completed their prison sentence, or been exempted from serving a sentence or had their prison term reduced in accordance with Australian laws.

3.2. For those people subject to this Memorandum of Understanding, but who came to Australia from a third country and who had permanent residence there before coming to Australia, the Australian government will arrange for them to be returned to that third country. In the case of the Australian government being

unable to return them to the third country, the Vietnamese government will consider the re-admittance of each individual case according to aspirations of the person concerned and in the spirit of co-operation and humanitarianism.

4. Re-admittance in error

4.1. For those people who have been returned to Vietnam, but who subsequently have been determined by the Vietnamese government as not meeting the eligibility and conditions for re-admittance, the Vietnamese government will notify the Australian government in writing with supporting documentation. The Australian government would be responsible for returning these people to Australia.

5. Acceptance procedures

5.1. After it is determined that a person is subject to this Memorandum of Understanding, the Australian Embassy in Hanoi, on behalf of the Australian government, will transfer the following documents to the Immigration Department of the Ministry of Public Security of Vietnam and provide a copy to the Consular Department of the Ministry for Foreign Affairs of Vietnam:

a. A diplomatic note requesting that the Vietnamese government consider acceptance;
b. A list and statement of personal details for each individual, (a standard personal details form is attached to this Memorandum);
c. Other documents relating to the personal identity and nationality of the prospective deportee;
d. A copy of the instrument leading to deportation, being either:
   - a deportation order; or
   - an instrument of visa cancellation; or
   - a statement outlining other lawful grounds for removal.

5.2. Certified translations of all documents listed above into the Vietnamese language will be provided by the Australian government.

5.3. The Australian government will arrange and create advantageous conditions for authorized Vietnamese officials in Australia to interview prospective deportees to establish details of personal identity, nationality and last permanent residence.

5.4. It is noted in this connection that, from time to time, representatives of the Vietnamese authorities may need to travel from Vietnam to Australia to interview prospective deportees.

5.5. Within 45 days from the date of receiving a request from the Australian government for re-admittance to Vietnam of a prospective deportee, the Vietnamese government will provide written notification to the Australian government as to whether or not the Vietnamese government has accepted the return of this person. In the case that a prospective deportee is found to be subject to this Memorandum of Understanding, the Ministry of Public Security of Vietnam will issue a travel document attached to an official letter sent to the Australian Embassy in Hanoi. In the case that a prospective deportee is found not to be subject to this Memorandum of Understanding, the Vietnamese government will provide reasons in writing to the Australian government together with supporting documentation.

5.6. At least 15 days before the departure of the person or persons whom the Vietnamese government has decided to accept, the Australian Embassy will notify the Ministries of Public Security and Foreign Affairs of Vietnam of the time, entry port, flight number, scheduled flight time, list of people returning and the personal identification details of the officers delegated by the Australian government as escorts, (full name, date of birth, passport number, length of stay in Vietnam etc.). The deportation of those mentioned above can only be carried out after the Vietnamese government has confirmed its acceptance.

5.7. When handing over the deportees at a Vietnamese airport, the escorting officers will present a list of those being deported, their medical records, if available and their travel documents. Representatives of both governments will sign the list at the airport.

6. Expenses

6.1. The Australian government will bear all expenses relating to the deportation from Australia to Vietnam of Vietnamese citizens subject to this Memorandum of Understanding. This also applies to arrangements for Vietnamese authorized officials to interview prospective deportees as set out in the "Acceptance procedures". In the exceptional case of representatives of the Vietnamese government needing to travel from Vietnam to Australia to interview prospective deportees, the Australian government will meet the costs of travel to and from Australia as determined on a case-by-case basis. The Australian government will also meet the costs of accepting the return of deportees to Australia as set out in "Re-admittance in error".

6.2. In order to carry out the return of a person subject to this Memorandum of Understanding, the Australian government will assist the Vietnamese government financially to:

a. Organize the verification of personal identity, nationality, previous place of permanent residence in Vietnam etc.
b. Organize the return to Vietnam of the deportee and their transport to the place they are to reside;
c. Provide initial assistance to enable the deportee to quickly establish a stable life in Vietnam.

7. Application

7.1. This Memorandum of Understanding will come into effect 60 days from the date of signing.

7.2. This Memorandum of Understanding is valid for five years and will be extended automatically for a further three years each time if, six months prior to its expiry, neither party provides written notification that it will cease to be in effect.

8. Amendments and settlement of differences

8.1. This Memorandum of Understanding can be altered or supplemented through an arrangement in writing between both governments.

8.2. Both governments pledge to resolve differences in the interpretation and implementation of this Memorandum of Understanding through friendly discussion.

This Memorandum of Understanding is signed at Hanoi on the fifteenth day of June, 2001 in two original versions in the English and Vietnamese languages, both being of equal value.

FOR THE GOVERNMENT OF AUSTRALIA

Hon. Philip Ruddock, MP
Minister for Immigration and Multicultural Affairs

FOR THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

HE. Mr Nguyen Dy Nien
Minister for Foreign Affairs

BỘ NGOẠI GIAO

Số : 45 /LPQT

SAO Y BẢN CHÍNH
(Để thực hiện)

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2001

TL. BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO
KT. Vụ trưởng Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế
Phó Vụ trưởng

Trần Duy Thi

Nơi nhận :

- Văn phòng Quốc hội (để báo cáo),
- Văn phòng Chủ tịch nước (để báo cáo),
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo),
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao,
- Toà án nhân dân tối cao,
- Bộ Công an,
- Bộ Tư pháp,
- Bộ Tài chính,
- Tổng cục Hải quan,
- Đại sứ quán Việt Nam tại Ô-xtrây-li-a,
- Cục Lãnh sự,
- Vụ Châu Á 2,
- Vụ LPQT,
- Lưu trữ.

Bản ghi nhớ giữa Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Ô-xtrây-li-a về việc nhận trở lại công dân Việt Nam bị trục xuất do vi phạm pháp luật Ô-xtrây-li-a có hiệu lực từ ngày 15 tháng 8 năm 2001.